

Bản án số: **69/2022/HN-ST**

Ngày: 06/6/2022

V/v: “*hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI – BẾN TRE

Với Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Mộng Tuyền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hồng Vân

2. Bà Hà Thị Dung

- **Thư ký phiên Tòa:** Bà Phạm Thị Yến Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Ngày 06/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 262/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2022 về việc “*hôn nhân và gia đình*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HN ngày 23/5/2022 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Bà Khổng Thị Bạch Y, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2/ *Bị đơn:* Ông Dương Thành T, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 4/4/2022, trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Khổng Thị Bạch Y trình bày:

Bà và ông T chung sống với nhau vào năm 1991, do hai bên tìm hiểu yêu nhau và tự nguyện về sống chung với nhau như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống ông bà có 02 con chung là Dương Thành Đ, sinh ngày 23/07/1992 và Dương Kim P, sinh ngày 23/11/2000. Ông bà chung sống với nhau thời gian đầu rất hạnh phúc. Sau đó, phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống với nhau nên dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên ông bà đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2022 đến nay. Nay bà nhận thấy tình trạng chung sống của ông bà đã xảy ra nhiều mâu thuẫn trầm trọng, đời sống không thể kéo dài, mục đích sống chung không Đ được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận bà và ông Dương Thành T là vợ chồng.

Về con chung: có 02 con chung là Dương Thành Đ, sinh ngày 23/07/1992 và Dương Kim P, sinh ngày 23/11/2000. 02 con chung nay đã trưởng thành nên bà không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Trong quá trình tố tụng bị đơn ông Dương Thành T trình bày:

Ông và bà Y cưới nhau vào năm 1991 nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống ông bà có 02 con chung là Dương Thành Đ, sinh ngày 23/07/1992 và Dương Kim P, sinh ngày 23/11/2000. Ông bà chung sống hạnh phúc. Đến năm 2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống với nhau nên dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên ông bà đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2022 đến nay. Nay ông nhận thấy tình trạng chung sống của ông bà đã xảy ra nhiều mâu thuẫn trầm trọng, đời sống không thể kéo dài, mục đích sống chung không Đ được nên ông cũng thống nhất với yêu cầu của bà Y là yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận ông và bà Khổng Thị Bạch Y là vợ chồng.

Về con chung: có 02 con chung là Dương Thành Đ, sinh ngày 23/07/1992 và Dương Kim P, sinh ngày 23/11/2000. 02 con chung đã trưởng thành nên ông không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Khổng Thị Bạch Y và bị đơn ông Dương Thành T có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Khổng Thị Bạch Y và bị đơn ông Dương Thành T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà Khổng Thị Bạch Y và ông Dương Thành T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991, mặc dù đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không có đăng ký kết hôn. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình thì không phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, không được công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: trong thời gian chung sống với nhau ông T và bà Y có 02 con chung là Dương Thành Đ, sinh ngày 23/07/1992 và Dương Kim P, sinh ngày 23/11/2000. 02 con chung nay đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Khổng Thị Bạch Y phải nộp số tiền 300.000 đồng theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, các điều 14, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận bà Khổng Thị Bạch Y và ông Dương Thành T là vợ chồng.

2. Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau ông T và bà Y có 02 con chung là Dương Thành Đ, sinh ngày 23/07/1992 và Dương Kim P, sinh ngày 23/11/2000. 02 con chung đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: không có.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Khổng Thị Bạch Y phải nộp án phí số tiền là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004038 ngày 18/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Án phí bà Y đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi nguyên đơn và bị đơn cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Mộng Tuyền